

Ai giết Hồ Chí Minh?

Minh Võ

Sáng ngày 02/09/1969, trời miền Bắc Việt Nam u ám, nhiều mây, có mưa nhẹ lác đác nhiều nơi. Người dân nôn nao đón chờ “thông điệp Quốc Khánh” của Hồ Chí Minh. Không khí chính trị ngột ngạt do sự leo thang chiến tranh của tân tổng thống Mỹ Nixon càng làm cho cán bộ đảng viên và thường dân miền Bắc hoang mang khi nghe bài diễn văn vắn tắt, tầm thường - nếu không muốn nói là nặng mùi tử khí - của Phạm Văn Đồng báo hiệu một biến cố bất thường đã xảy ra. Người ta xầm xì: “Hồ Chí Minh đã bị giết?”

Sau đó ít lâu, nhà cầm quyền mới thông báo “*Hồ Chủ Tịch đã mất ngày mùng 3 tháng 9.*” Mãi hàng chục năm sau người ta mới dám nói thực là ông Hồ đã chết vào “*đúng ngày Quốc Khánh 1969*”.

Thời gian cuối đời, ông Hồ thường đau yếu luôn nên hay sang Trung Quốc hoặc đón các danh y của Cộng Đảng xứ này qua Việt Nam để chữa trị. Ông ta cũng mừng sinh nhật cuối cùng (19/05/1969) ở Trung Quốc. Có người cho rằng ông ta muốn qua những tháng ngày cuối đời tại miền đất mà ông đã có những kỷ niệm “tình cảm đầy tính con người” vào những thập niên 20 - 30, khi ông hoạt động gián điệp cho quốc tế cộng sản và cho việc thành lập và đào tạo đảng cộng sản VN sau này. Nói trắng ra là ông muốn sống lại những giờ phút bên cạnh những người đẹp trong dĩ vãng.

Sử gia Mỹ William Duiker thuật lại rằng trong một dịp gặp gỡ do cách sinh hoạt này, ông Hồ đã ngỏ lời với một cán bộ cao cấp Trung Quốc nhờ ông này tìm cho một phụ nữ Trung Hoa trẻ đẹp, có lẽ để ông dùng làm thuốc trị hoãn sự lão hóa và đẩy lùi thần chết. Đồng chí nước bạn và cũng là chỗ tâm giao của ông hỏi: “*Sao đồng chí không lấy một cô gái Việt Nam có phải dễ dàng không*”. Ông nói thiếu nữ Việt Nam đều coi ông là *Bác* nên khó lắm.

Thế là bạn ông đem trình sự việc với thủ tướng Chu Ân Lai. Ông này phán rằng việc hôn nhân của lãnh tụ VN phải hỏi ý kiến bộ chính trị Việt Nam.

Không có tài liệu nào cho biết vấn đề đã được nhóm Lê Duẩn giải quyết ra sao. (1) Nhưng sau thời gian Chu Ân Lai cho hỏi ý và trong lúc chuyện chưa đi đến đâu thì ông Hồ chết. Vì thế, sự ngờ vực về nguyên nhân đưa đến cái chết đã dấy lên.

Có đúng Hồ Chí Minh chết vì bệnh hay đã bị giết? Trong trường hợp sau, ai đã giết Hồ Chí Minh?

Chiến cuộc lúc đó với hàng trăm biến cố dồn dập đã khiến nghi vấn mau chóng rơi vào quên lãng, rồi thời gian qua đi và đến nay không ai còn đặt lại câu hỏi trên nữa.

Tuy nhiên, kẻ viết bài này lại thấy có thể khẳng định ông Hồ đã bị thủ tiêu và khẳng định luôn cả kẻ thủ tiêu ông ta là ai.

Có điều là Hồ Chí Minh không bị thủ tiêu vào năm 1969 mà bị thủ tiêu trước đó hơn 20 năm, chính xác là 21 năm. Con người thường được mô tả là “*nhà ái quốc*”, là “*anh hùng dân tộc*”, thậm chí là “*nhà văn hóa lớn*” (2) đã bị thủ tiêu vào mùa Xuân 1948, khi tác giả Trần Dân Tiên hoàn tất tác phẩm *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch* (3). Và người thủ tiêu họ Hồ chính là “*nhà văn hóa*” Trần Dân Tiên.

Suốt mấy chục năm qua, không ai biết tác giả Trần Dân Tiên (TDT) là ai. Mãi khi chiến tranh kết thúc “đảng ta” mới xác nhận Trần Dân Tiên là một bút hiệu của “Bác”.

Đây quả là một chuyện hy hữu trong lịch sử văn học và chính trị thế giới: Một lãnh tụ chính trị, chủ tịch một nước đã ẩn danh viết sách để ca tụng chính mình. Vũ Thư Hiên, trong cuốn *Đêm Giữa Ban Ngày* cho rằng đây là một việc “*thừa và ngớ ngẩn*”.

Riêng người viết không nghĩ thế mà thấy rằng Hồ Chí Minh núp dưới bút hiệu Trần Dân Tiên đã thực hiện một việc làm vô tiền khoáng hậu là thủ tiêu chính mình. Không thể bảo đây là một việc *thừa và ngớ ngẩn* mà phải hiểu là một bước đi chiến thuật hay sách lược vô cùng khẩn thiết quyết định gần như toàn bộ vận mạng của Hồ Chí Minh và CSVN.

Tại sao?

Xin hãy đặt sự việc trở lại bối cảnh chính trị nước nhà trong thời gian ông Hồ cầm cui soạn cuốn sách vô tiền khoáng hậu này để nhìn rõ lý do của việc làm đó.

Cuốn sách soạn xong mùa Xuân 1948 ắt phải khởi thảo chậm nhất vào cuối năm 1947. Thời gian này chỉ mới khoảng hơn một năm sau khi ông Hồ gạt được các thành phần quốc gia đối lập khỏi guồng máy lãnh đạo nhà nước, nhưng việc thanh lọc hàng ngũ chưa thể thực hiện ở các cấp thấp hơn. Do đó, hơn ai hết, chính Hồ Chí Minh hiểu rõ cái thế còn khá chông chênh của mình ở vai trò lãnh tụ tối cao. Bởi lẽ, trong lúc hàng ngũ chưa kiện toàn thì hình ảnh và uy danh của ông trong quần chúng cũng chưa được xác định rõ ra sao. Nếu có những người tin cậy ông

thì cũng không ít người khác ngờ vực ông, nhất là chỉ mới trước đó khoảng một năm các đoàn thể, đảng phái quốc gia đã kịch liệt kết án ông là kẻ tôn thờ chủ nghĩa Cộng Sản chỉ mượn chiêu bài đấu tranh giải phóng dân tộc để phụng sự quyền lợi của Đệ Tam Quốc Tế, cụ thể là Liên Xô. Tác động của những lời công kích đó chắc chắn chưa tan hết và có thể còn âm ỉ ở nhiều nơi khắp các miền đất nước. Cho nên, bắt buộc ông phải tìm phương giải tỏa ảnh hưởng nguy hại trên, đồng thời tạo cho mình một hình ảnh mới trong tâm lý quần chúng. Với sở học và kinh nghiệm thực hành nhuần nhuyễn nghệ thuật tuyên truyền chính trị và khuấy động quần chúng, ông đã thấy cần gấp rút thực hiện ít nhất mấy việc sau:

- Tự tạo cho mình thành một thần tượng đối với quần chúng Việt Nam để có thể nhân danh thần tượng này đẩy toàn dân vào chỗ lửa đạn hồng đạt được mục tiêu cuối cùng là nắm trọn quyền bính trong tay.

- Loại trừ tận gốc rễ những phần tử đối nghịch trong phe quốc gia thuộc các đảng như Đại Việt, Việt Cách, Việt Quốc ... đã chống lại ông và đảng của ông.

- Che giấu bộ mặt thật của ông là một gián điệp quốc tế, tay sai của Quốc Tế Cộng Sản, tức Liên Xô và Trung Cộng.

Nói tóm lại, cái giải pháp mà Hồ Chí Minh đã tìm ra để có thể tồn tại trong vai trò lãnh tụ tối cao không là gì khác ngoài sự thủ tiêu con người thật của mình, biến mình thành một hình tượng hoàn toàn khác hẳn trong tâm lý quần chúng.

Vì biết rõ các đàn em của mình không thể làm nổi công việc này nên ông đích thân đem hết ngón nghề chuyên môn sở đắc ra để tạo một kiệt tác tuyên truyền mà khi đưa được tới tay quần chúng thì sẽ chôn vùi xong chính con người ông để chỉ còn tồn tại, qua tưởng tượng của mọi người, một hình bóng thần tượng.

Bây giờ, chúng ta hãy cùng nhìn lại chi tiết từng điểm cái công việc thủ tiêu Hồ Chí Minh mà Trần Dân Tiên đã làm đó.

1. Trong một nước Á Đông mà dân trí còn thấp như Việt Nam, vai trò của lãnh tụ, của “minh chủ” rất quan trọng. Nhất là trong chiến tranh, nó càng quan trọng hơn nữa. Ông Hồ biết rõ nhu cầu đó. Ở Trung Quốc, ông đã thấy thần tượng Mao Trạch Đông làm nên đại sự. Ngay ở Liên Xô, một nước thấm nhuần văn minh phương Tây từ lâu mà vai trò của thần tượng Lenin rồi Stalin cũng còn quyết định sự thành bại của cuộc “cách mạng xã hội chủ nghĩa” hướng chi ở Việt Nam.

Ông Hồ hiểu hơn ai hết rằng lịch sử dân tộc đã chứng minh mỗi lần có biến, phải đối đầu với cuộc xâm lăng từ phương Bắc, luôn có một anh hùng trở thành thần tượng cho quân sĩ và nhân dân tôn thờ hồng tuân lệnh xông vào lửa đạn để cứu nước. Trưng Trắc, Trưng Nhị, Đinh Bộ Lĩnh, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung v.v... Ông ta cũng tự biết không có được các đức tính của những anh hùng

dân tộc đích thực như các vị trên, vì ông ta chỉ là cán bộ của quốc tế cộng sản, có sứ mạng truyền bá chủ nghĩa cộng sản, tranh đấu cho cuộc cách mạng vô sản trên khắp thế giới, chứ không tranh đấu thực sự cho nền độc lập quốc gia. Lenin đã dạy ông, Stalin cũng luôn nhắc lại cho ông rằng *cách mạng vô sản thế giới mới là cứu cánh, kháng chiến chống thực dân, dành độc lập quốc gia chỉ là sách lược giai đoạn*, do nhu cầu của “thoái trào hay tiến trào cách mạng”. Và cũng nhờ tiếp xúc với những nhà ái quốc như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường ... ông đã biết cách tuyên truyền thế nào để kích động lòng yêu nước của toàn dân hùng chiến thắng.

Khi gặp sự chống đối của quốc tế (thế giới tự do) và các phần tử, đảng phái quốc gia, vì ông trót để lộ tung tích gián điệp của Quốc Tế 3 (cộng sản), đầu tháng 11, 1945 ông đã tuyên bố giải tán đảng cộng sản mà ông theo lệnh Liên xô thành lập và thống nhất vào ngày 03/02/1930. Ông biến nó thành *Hội Nghiên Cứu Mác-xít*, đồng thời cũng thay đổi hẳn thái độ, cố tạo cho mình một bộ mặt quốc gia.

Mặc dầu vậy, các đảng phái quốc gia, được sự ủng hộ của Pháp và thế giới tự do, vẫn viện dẫn lý do ông là cộng sản để chống đối.

Mục đích chính của tập sách ông viết dưới bút hiệu Trần Dân Tiên là làm cho đại chúng, quần chúng, nhân dân Việt Nam thấy “*lòng yêu nước, thương dân phi phạm*” của ông, thấy những cử chỉ thái độ bình dân, giản dị, thấy những đức tính đáng yêu của một nhà cách mạng, sống như thường dân, chia xẻ mọi nỗi khổ cực của dân nghèo, để rồi mến yêu ông, tôn thờ ông, sẵn sàng nghe theo lời ông “*Vì đảng, vì Bác, tiến lên*” xông vào chỗ chết, hết lớp này đến lớp khác. Lúc ấy, ông bắt đàn em không được hô “*Vì đảng*”, mà phải hô “*vì tổ quốc*”, để đánh lừa một số người.

Quá trình đấu tranh vào tù ra khám nhiều lần, thoát chết nhiều lần của ông, có lần đã bị loan báo chết mà không chết, càng giúp những lời lẽ ông viết ra trong sách có tính thuyết phục. Máy người biết được rằng những cực khổ hy sinh đó là vì một lý tưởng khác - cách mạng vô sản thế giới, theo lệnh Quốc Tế 3 (cộng sản) - chứ không phải vì lý tưởng quốc gia dân tộc thuần túy.

Chúng tôi chỉ xin trích một vài đoạn nhỏ trong cuốn sách 167 trang này để bạn đọc thấy rõ tác giả đã khéo léo tô điểm cho hình ảnh một lãnh tụ, một thần tượng Hồ Chí Minh như thế nào.

- Trang 129:

Ngày 2-9-1945. Ngày chính phủ Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân. Hồ chủ tịch sửa soạn đi dự lễ. Cụ Hồ chợt thấy mình không có quần áo.

Về việc quần áo có hai việc đáng kể:

.....

Vừa mới ở rừng về đến Hà Nội, một võ quan ngoại quốc đến chào Hồ Chủ tịch, võ quan này bận quần ka-ki và áo bằng vải dù. Võ quan thú thật là không có áo nào khác. Lập tức chủ tịch cởi áo khoác ngoài và biểu người võ quan ấy (...) Và người võ quan đi ra với bộ quần áo đầy đủ, còn chủ tịch thì suốt ngày mặc áo sơ mi. (...)

Trong rừng, Hồ chủ tịch cũng như các chiến sĩ du kích, ai cũng quen bận quần đùi và ở trần. Về Hà Nội Hồ chủ tịch cũng giữ nguyên bộ quần áo khi ở trong rừng. (2 câu này khiến người đọc hiểu rằng ông Hồ về Hà Nội vẫn mặc quần đùi và ở trần!)

Người ta đến các hàng tìm kiếm. Cuối cùng người ta tìm thấy một bộ quần áo ka-ki và đôi dép cao su cho Hồ chủ tịch. An mặc như thế, chủ tịch ra mắt đồng bào. (...) một vị chủ tịch khác thường.

- Trang 131:

Nhưng cảm động hơn cả, là khi nhân dân thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh đến, người mà nhân dân hằng mến yêu, khâm phục và kính trọng và lần đầu tiên nhân dân mới được thấy. (Thực ra lúc ấy chẳng mấy người biết Hồ Chí Minh là ai, chớ đừng nói “hằng mến yêu, khâm phục và kính trọng” - MV)

- Trang 132:

Trông thấy Chủ tịch đến, nhân dân nhận thấy Hồ chủ tịch giản dị thân mật như một người cha hiền về với đám con. (...) Chủ tịch trở thành “Cha Hồ” của dân tộc Việt Nam.

- Trang 143:

99% cử tri ở Hà Nội đã đi bỏ phiếu. Toàn thể bỏ phiếu cho danh sách ứng cử do Hồ chủ tịch đứng đầu. Và gồm có: một kỹ sư thuộc đảng Dân Chủ, một vị học giả, một bác sĩ và một bà, đều không có đảng phái.

Câu cuối cho thấy ông Hồ có hết sức chứng minh ông là người vì chủ nghĩa dân tộc nên được đảng Dân Chủ (phi cộng sản), các nhà trí thức, học giả uyên thâm, và nữ giới, toàn những người không đảng phái ủng hộ đứng chung danh sách với ông. Nhưng sẽ thấy ngay đó chỉ là lời nói xảo, nếu biết được rằng đảng Dân Chủ (của Dương Đức Hiền, cử nhân luật mới ra trường, Nghiêm Xuân Yêm, kỹ sư), cũng như đảng Xã Hội (của Nguyễn Xiển, kỹ sư khí tượng) lúc ấy chỉ là bình phong của đảng cộng sản. Những người đứng đầu đảng như các ông Dương Đức Hiền, Trần Đăng Khoa, hay Nghiêm Xuân Yêm, đều chỉ biết tuân lệnh của những cán bộ cộng sản nòng cốt, tuy bề ngoài nắm vai phụ nhưng bên trong lại giữ vai

chủ động, như Phạm Hồng, Nguyễn Việt Nam, Phạm Tuấn Khanh ... Những lời tuyên bố hay bài nói, bài viết của những nhân vật trên đều bị các cán bộ này duyệt trước.

- Trang 162:

Nhân dân VN muôn người như một nghe theo lời Hồ chủ tịch, vì họ hoàn toàn tin tưởng ở Hồ chủ tịch. Không có gì so sánh được với lòng dân VN kính mến tin tưởng lãnh tụ Hồ Chí Minh .

- Trang 164:

Chủ tịch không bao giờ nghĩ đến mình. Người chỉ nghĩ tới người khác, nghĩ đến nhân dân.

Ông dành trọn 2 trang 163 và 164 chỉ để viết những lời tự ca tụng tương tự như thế, rồi đến cuối trang 166 là trang áp chót ông hạ một câu xanh rờn: “*Nhân dân gọi chủ tịch là Cha già của dân tộc*”.

Nếu để ý thời điểm cuốn sách được viết xong là mùa xuân năm 1948, thì thấy lúc đó chưa có các tác phẩm ca tụng họ Hồ, như những cuốn của *Trường Chinh, Phạm Văn Đông, Võ Nguyên Giáp, Văn Tiến Dũng, Hồng Hà, Phùng Thế Tài ...* (4), là tác phẩm của những tên tuổi quan trọng trong số đàn em của ông Hồ.

Về các tác giả ngoại quốc, cũng chưa có những cuốn hồi ký hay tiểu sử do các nhà báo hay sử gia tên tuổi viết, chẳng hạn như Jean Lacouture, Jean Sainteny, Devillers, Shaplen, Stanley Karnow, David Halberstam, Neil Sheehan, William Duiker, v.v...

Điều đó cho thấy gì? Nó chứng tỏ Trần Dân Tiên tức Hồ Chí Minh là người mở đầu cho việc sùng bái cá nhân ông, và những kẻ viết sau về đề tài này đã lấy hứng và theo tài liệu của ông mà viết. Chính ông ta đã vẽ ra một hình ảnh Hồ Chí Minh để làm mẫu cho mọi người vẽ theo. Kể cả những tác giả ngoại quốc nổi tiếng sau này.

2. Về các đoàn thể và đảng phái chống Việt Minh lúc đầu (1945-46) tác giả nói qua đến chính phủ Trần Trọng Kim mà ông bảo được Nhật “*sai tổ chức chính phủ và quân đội bù nhìn để đi với quân đội Nhật đánh Việt Minh.*” (trang 116) và “*cùng với phát xít Nhật tuyên truyền kịch liệt chống Việt Minh*” (tr. 117).

Đối với các tổ chức Việt Cách của Nguyễn Hải Thần và Đại Việt hay Việt Nam Quốc Dân Đảng của Nguyễn Tường Tam thì Trần Dân Tiên đã dùng những lời lẽ nặng nề thô bỉ nhất.

Có lẽ vì các tổ chức chính trị này đã lên án Việt Minh là cộng sản và đã có những hành động chống đối quyết liệt nhất. Và cũng vì họ tố cáo một cách hữu hiệu nhất tính chất lệ thuộc của Việt Minh vào hệ thống Quốc Tế 3 (cộng sản).

Cho nên, ông ta cố hạ uy tín và làm nhục đích danh hai lãnh tụ Nguyễn Hải Thần và Nguyễn Tường Tam với những lời lẽ như sau:

- Trang 116:

Lúc đó, bọn Nguyễn Tường Tam theo Nhật, ngược đãi người Pháp (5) sát hại Việt Minh và bắt cóc, đi tống tiền.

- Trang 160 :

Bô-la-e tìm những tên thân Nhật: Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam và Nguyễn Văn Sâm, giúp bọn này tổ chức “mặt trận quốc gia” để chống chính phủ Hồ Chí Minh. Nhưng âm mưu của Bô-la-e đã thất bại vì ba “ngài” này đã nổi tiếng là thành tích bất hảo.

(Ở hai đoạn vừa nêu xin lưu ý mấy tiếng *tống tiền* và *thành tích bất hảo*. Có chỗ tác giả còn tố cáo Nguyễn Tường Tam bỏ trốn mang theo quỹ của bộ ngoại giao - MV).

- Trang 141:

Hồ chủ tịch đã tìm ra một giải pháp: nhường cho Nguyễn Hải Thần và Nguyễn Tường Tam bảy mươi (70) ghế mà chúng sẽ chia nhau hoặc bán cho người nào xuất tiền mua .

Đối với bọn này, nhân dân rất khinh bỉ. Người ta hỏi tại sao lại để những hạng người này ở trong quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam? Đây là một sự nhục nhã cho chế độ dân chủ mới vv... Hồ chủ tịch rất hiểu lòng tức tối của nhân dân đối với các “nghị viên” này.

Hồ chủ tịch giải thích cho nhân dân một cách rất giản đơn. Chủ tịch nói: “Muốn giồng khoai, giồng lúa, người ta phải dùng phân. Muốn đi đến dân chủ mà tất cả chúng ta đều muốn, đôi khi chúng ta phải làm những việc chúng ta không vui lòng làm”.

(Xin lưu ý mấy chữ bán và mua - MV)

Nói vậy chẳng khác gì HCM bảo Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam và “đồng bọn” chỉ là những cục phân! Thật không còn lời lẽ nào để hạ nhục đối phương hơn. Cá nhân kẻ viết bài này vốn mến văn tài của Nhật Linh, nhất là trong

những tác phẩm ông viết chung với Khải Hưng, và khâm phục lòng yêu nước của lãnh tụ Nguyễn Tường Tam nhưng bắt buộc phải mạn phép vong linh ông để nhắc điều này.

Khi chính quyền đệ nhất Cộng Hòa có ý định đem ông ra tòa về tội âm mưu lật đổ chính quyền, ông đã tuyên bố một câu đi vào lịch sử: “*Chỉ có lịch sử xét xử được tôi*”, rồi tự tử. Hai tác giả Trần Kim Tuyền và Cao Thế Dung, trong tác phẩm *Làm Thế Nào Để Giết Một Tổng Thống* đã viết rằng *khi nghe tin ông Nguyễn Tường Tam tự tử, tổng thống Ngô Đình Diệm hết sức buồn rầu suy tư và đã phải lên Đà Lạt nghỉ nhiều ngày cho khuây khỏa*. Vì nói cho cùng Tổng Thống chỉ muốn sự việc được đưa ra ánh sáng công lý chứ không muốn hãm hại Nhất Linh. Trong những nhà trí thức bị tình nghi mưu phản sau này có ai bị xử tử hay bị án nặng đâu. Ngay kẻ mưu sát Tổng Thống tại hội chợ Ban Mê Thuột bị bắt quả tang mà ông còn tha mà. Tên này sau khi Saigon thất thủ đã nghiêm nhiên trở lại với cương vị một cán bộ cộng sản trong hàng lãnh đạo tỉnh Tây Ninh như nhiều người biết.

Riêng Hồ Chí Minh trong lúc cố che giấu con người thực của mình để tự tạo thành một thần tượng trước quần chúng lại vận dụng mọi lời lẽ gian trá nhất, thô bỉ nhất để vui dập, bôi xóa thanh danh của những người yêu nước chân chính chỉ vì mục đích triệt hạ đối thủ và đề cao bản thân mình.

Nếu thần tượng Hồ Chí Minh tiếp tục còn đó cho các sử gia của kẻ chiến thắng chiêm ngưỡng như hiện nay cùng với những hàng chữ nhục mạ các lãnh tụ quốc gia như tên Trần Dân Tiên tức Hồ Chí Minh đã làm đối với Nguyễn Tường Tam, thì rồi con cháu ta về sau sẽ nghĩ gì về Nguyễn Tường Tam và các lãnh tụ quốc gia khác?

Nếu thần tượng HCM cứ tồn tại, và chế độ hiện nay không bị thay thế thì liệu *lịch sử có xét xử Nguyễn Tường Tam một cách công minh không?*

Thiết nghĩ những đồng chí của Nguyễn Tường Tam trong các đảng Đại Việt, Việt Nam Quốc Dân Đảng và nói chung tất cả những ai tự nghĩ mình là người quốc gia, chống cộng hãy tập trung nỗ lực vào việc lột mặt nạ ái quốc của Hồ Chí Minh thay vì cứ vạch lá tìm sâu, bới lông tìm vết, bôi nhọ lẫn nhau giữa hàng ngũ quốc gia chỉ do không đồng chính kiến.

Thực ra, công bình mà nói, trong việc thành lập chính phủ liên hiệp đầu tiên, một số đảng phái quốc gia đã mắc mưu ông Hồ, khi đồng ý nhận 70 ghế tại “quốc hội” do Việt Minh nhường lại không cần dân bầu, trong khi các đại biểu của Việt Minh thì lại được bầu (dù cho cuộc bầu cử đã bị cán bộ cộng sản sắp xếp và gian lận). Nhờ thế ông Hồ mới có cơ xỉ nhục. Những ghế trong chính phủ cũng được “chia” cho các đảng phái quốc gia trong âm mưu đó.

Trong thời điểm này chỉ có một người sáng suốt, sớm hiểu rõ bản chất và mưu mô xảo quyệt của cộng sản ngay từ đầu nên đã cương quyết từ chối không nhận chức Bộ Trưởng Nội Vụ trong cái chính phủ đó là ông Ngô Đình Diệm.

Trước khi sang đoạn 3, chúng tôi đề nghị những ai còn ngưỡng mộ nhà văn Nhất Linh và cụ Nguyễn Hải Thần hãy nghĩ tới những dòng chữ trên của Trần Dân Tiên, tức Hồ Chí Minh mà đừng vô tình hay hữu ý gián tiếp tiếp tay cho luận điệu tuyên truyền của cộng sản rằng “*Hồ Chí Minh là đại anh hùng dân tộc*”, như một số cơ quan truyền thông ở Quận Cam và Houston vừa làm khi cho đăng nguyên văn (mà không bình luận) bài *Huyền Thoại Hồ Chí Minh* của Lữ Phương (tháng 10 và 11, 2001).

3. Điểm 3, cũng là điểm chính, chúng tôi muốn bàn ở đây là Hồ Chí Minh đã núp dưới một bút hiệu vô danh tiểu tốt để cố làm cho quần chúng nghĩ rằng ông ta vốn một lòng vì tổ quốc, vì dân, vì nước, chứ không phải vì quyền lợi cá nhân, hay chịu sự chi phối của Liên Xô, tranh đấu cho lý tưởng quốc tế vô sản nào khác. Và, ông có đạt được mục đích này không?

Trước hết, phải công nhận bước đầu ông đã thành công, khi chưa ai khám phá ra Trần Dân Tiên chính là ông. Đọc Trần Dân Tiên, người dân chất phác dễ dàng tin Hồ Chí Minh là người yêu nước.

Trần Dân Tiên không nói gì đến liên hệ mật thiết giữa Nguyễn Ái Quốc với quốc tế 3, sau này là Liên Xô. Khi nhắc đến Liên Xô, TDT chỉ ghi lại sơ lược lời Nguyễn Ái Quốc ca tụng Liên Xô “*tuy chưa phải là thiên đường cho mọi người, nhưng quả thực là thiên đường cho thiếu nhi*” (tr. 68). Qua Trần Dân Tiên diễn tả, HCM lúc còn mang cái tên Nguyễn Ái Quốc không ca tụng nhiều mà chỉ nói phớt qua về chế độ xã hội của nước Nga rồi kết luận: “*Đây là một chế độ rất hay*”. (tr.64). Tất cả chỉ có thế. “*Ông Nguyễn*” không bàn kỹ về chế độ cộng sản hay chủ thuyết Marx. Trái lại còn có chỗ ông thú nhận mình chẳng hiểu biết nhiều về chủ nghĩa này. (tr.49) và thậm chí nơi trang 35, TDT còn mượn lời “một người quen” của “ông Nguyễn” để xác quyết: “*Lúc ấy ông Nguyễn là một người yêu nước, quyết tâm hy sinh tất cả vì tổ quốc; nhưng ông Nguyễn lúc đó rất ít hiểu về chính trị, không biết thế nào là Công hội, thế nào là bãi công và thế nào là chính đảng.*”

TDT bênh vực HCM nhiều nhất khi viết rằng ông Nguyễn bỏ phiếu cho Quốc Tế 3 mà không bỏ phiếu cho Quốc Tế 2 chỉ vì QT3 có nói đến vấn đề thuộc địa (tr. 52). Nghĩa là Nguyễn Ái Quốc, tức HCM vào đảng cộng sản chỉ vì thấy đảng đó tranh đấu cho quyền lợi các dân tộc sống dưới ách thực dân. Còn luận cứ nào hùng hồn hơn để chứng minh Nguyễn Ái Quốc là người yêu nước? Nhất là khi tác giả cố tình bỏ qua không nhắc tới những liên hệ khác của Nguyễn Ái Quốc với đảng CS Liên Xô và đảng CS Trung Quốc.

Khi mà cộng sản xua quân vào chiếm Saigon đặt cả nước dưới sự thống trị của họ, ta mới hiểu HCM đã thành công đến mức nào trong âm mưu che giấu lý lịch và bộ mặt thật của ông.

Nhưng khi đã biết TDT chính là HCM thì những âm mưu thâm kín nhất của ông dần dần bị phơi bày. Đây là điều chúng ta sẽ tìm thấy khi dựa vào lời lẽ của ông trong tập sách này và đối chiếu với các tài liệu *chính thống* khác, gồm những lời phát biểu của ông, những sử sách ghi lại hành động của ông, nhất là của chính những cán bộ trung thành với ông tiết lộ trong các tác phẩm của họ, như Hồng Hà, Hoàng Văn Hoan v.v... Trong khuôn khổ một bài viết ngắn, chúng tôi chỉ xin dẫn chứng một số điều từ các tác phẩm của hai nhân vật này.

Khi đọc sách của Trần Dân Tiên viết về Hồ Chủ Tịch, có một điều khiến người đọc phải bật cười là rất nhiều chỗ ông ta nói đến “*bí mật*”, “*mất tích*”, “*mất đầu mối*”. Nhưng, nếu suy nghĩ lại thì thấy không buồn cười được mà phải tự hỏi: “*Có âm mưu gì đây?*” Vì những chỗ *mất tích* và *bí mật* đó thường nằm trong các thời điểm hành tung của HCM lệ thuộc vào Liên Xô (LX) cần được giấu nhem.

Nếu TDT là người khác, không phải HCM, thì có thể chấp nhận là người viết sách không biết chuyện đó thực. Nhưng TDT chính là HCM, là kẻ cầm bút viết tiểu sử của mình thì không thể không biết. Đối với chính mình sao lại *bí mật*, sao lại *mất đầu mối* được, nếu không phải là tác giả (HCM) muốn giấu một cái gì không tốt đẹp cho việc thần thánh hóa bản thân?

Hãy nêu vài ví dụ:

TDT viết Nguyễn Ái Quốc đến Matxcova lần đầu để được gặp Lenin và sững sờ khi biết tin Lenin đã chết, không còn gặp được.

Thế nhưng Hồng Hà, một tay viết sử chính thức của “Đảng ta” thì viết rõ Nguyễn Ái Quốc đến đó là để dự đại hội Nông Dân, lúc ấy Lenin hãy còn sống. Trang 24, Hồng Hà viết: “*Anh ra ga xe lửa, đáp tàu đi Mát-xcơ-va, và nhiệm vụ mới đang chờ anh: chuẩn bị dự hội nghị Quốc Tế nông dân được triệu tập theo sáng kiến của Lenin.*”

Khi Lenin chết, Nguyễn Ái Quốc đang có mặt ở LX, trong khách sạn Luxe. Trang 80, Hồng Hà viết: “*...Như mọi đồng chí khác, anh bỏ dở bữa ăn. Các tầng gác trong khách sạn trầm lặng hẳn đi...*”

Và còn không biết bao nhiêu việc khác tại LX và Trung Quốc, TDT đã lờ hờ không hề nhắc tới chỉ vì có liên hệ đến công tác mật của một cán bộ Quốc Tế CS. Ví dụ TDT không nói gì đến việc Quốc là cán bộ của bộ Phương Đông, thuộc Quốc Tế Cộng Sản, trong khi sách của Hồng Hà (*Bác Hồ trên đất nước Lenin*), trang 107 có phóng ảnh giấy chứng nhận do Pê-Tơ-Rốp, bí thư của bộ này ký xác

nhận “*Đồng Chí Nguyễn Ái Quốc là cán bộ của bộ Phương Đông, ban chấp hành Quốc Tế Cộng Sản*”.

Trang 128-129 còn in ảnh Nguyễn Ái Quốc với lời ghi: “*Đồng chí Nguyễn Ái Quốc tại đại hội 5 Quốc Tế CS*” và ảnh giấy mời đ/c NAQ dự hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành QTCS mở rộng 1924.

Về việc ông làm việc cho phái bộ Borodin của Liên Xô cạnh Quốc Dân Đảng Trung Quốc, TDT đã nói dối như sau: “*Bấy giờ ông Nguyễn ở Trung Quốc, ông bắt đầu đi bán thuốc lá và bán báo để sống*” (tr. 69) ... *Đọc quảng cáo trên tờ Quảng Châu nhật báo, ông tìm đến làm phiên dịch cho ông Bô-Rô-Đin, cố vấn chính trị của bác sĩ Tôn Dật Tiên và của chính phủ Quảng Châu...* (tr.71)”

Trong *Bác Hồ trên đất nước Lenin*, nơi trang 148, Hồng Hà viết:

“*Cương vị của anh trong Quốc Tế CS và nhiệm vụ công tác của anh ở Quảng Châu chỉ có Borodin và vợ là đ/c Pha-Nhi-A Xê-Mê-Nô-Vô-Na Borodina biết. Về công khai (nghĩa là có mặt bí mật - MV), anh là cố vấn riêng và người phiên dịch của đ/c Borodin, đồng thời là phóng viên của hãng Roxta. Trong cơ quan của Borodin, phủ đại soái LX hoặc lãnh sự quán LX, làm việc giữa tập thể các đồng chí chuyên gia Xô Viết, anh Nguyễn mang thêm một tên Nga là Ni-Lốp-Xky. Nhưng các bạn quen gọi anh là đồng chí Lý*” (tắt của Lý Thụy - MV).

Việc thành lập và thống nhất đảng cộng sản Đông Dương hết sức quan trọng đối với mọi đảng viên. Nhưng trong cuốn sách viết dưới bút hiệu TDT, ông Hồ chỉ nói phớt qua vài hàng và nhắc lại như chính ông là người hô hào thống nhất, chứ không phải do chỉ thị của Quốc Tế CS (trang 86). Ông còn cẩn thận nhắc lại chính cương của đảng là “*Dân tộc độc lập, Nhân dân tự do, Dân chúng hạnh phúc*” na ná như chủ nghĩa Tam Dân của bác sĩ Tôn Dật Tiên, người sáng lập Trung Hoa Quốc Dân Đảng.

Nhưng hãy xem Hồng Hà thuật lại, trong tác phẩm đã dẫn nơi trang 237, việc thống nhất đảng ra sao và ông Hồ đã nói gì trong dịp này:

“*Anh xúc động mở đầu lời kêu gọi nhân dịp thành lập đảng: Nhận chỉ thị của Quốc Tế CS, giải quyết vấn đề cách mạng ở nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và thấy có nhiệm vụ phải gửi tới anh chị em và các đồng chí lời kêu gọi này ... Đảng CSVN đã được thành lập. Đó là đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ dìu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng VN đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột.*”

Như vậy, 18 năm trước khi viết hồi ký với bút hiệu TDT, ông đã xác nhận làm theo chỉ thị của QT CS tức Đề Tam Quốc Tế, lúc ấy do Liên Xô dưới thời Stalin hoàn toàn chi phối. Đồng thời, trong lời tuyên bố trên, ông không hề nói gì đến

dân tộc đang bị ách đô hộ của thực dân mà chỉ nêu mục tiêu dìm đất giai cấp vô sản đấu tranh chống áp bức, bóc lột.

Trong cuốn *Bước Ngoặt Vĩ Đại của lịch sử đảng CSVN* của Lưu Quý Kỳ xuất bản cuối thập niên 50, hay đầu thập niên 60, còn in cả phóng ảnh bức thư viết bằng tiếng Pháp của QTCS.

Nhưng TDT thì cố biện bạch là ông Hồ chỉ muốn lập một đảng cách mạng quốc gia, có thể lấy tên gì cũng được, chẳng hạn “Hội VN thanh niên cách mạng đồng chí” như trước hoặc “Đảng CS” như ngày nay”... (nguyên văn)

Ông Hồ dưới bút hiệu TDT trong *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ chủ tịch*, đã mô tả ông như người yêu nước muốn đoàn kết mọi thành phần quốc gia dân tộc chống thực dân.

Nhưng, Hồng Hà trong *Bác Hồ trên đất nước Lenin* đã trưng lại nguyên văn lời ông nhắn Nguyễn Thị Minh Khai và Tú Hưu

phải tiêu diệt bọn Tờ-Rốt-Kít: ... Hai là, khắp nơi và cả ở VN, bọn Tờ-Rốt-Kít đã bộc lộ chân tướng phản động của chúng. Đảng ta phải dùng mọi cách để lột mặt nạ chúng làm tay sai cho chủ nghĩa Phát Xít, phải tiêu diệt chúng về chính trị. Không được có thỏa hiệp nào, nhượng bộ nào với chúng. (tr. 314)

Chính vì cái chủ trương này mà những Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, Tạ Thu Thâu rồi cả Dương Bạch Mai là những người có xu hướng đệ tứ (tức thuộc nhóm Trốt-kít) đều bị chết thảm.

Ai cũng biết Trotsky là một trong những lãnh tụ cộng sản lớn nhất thời Lenin. Sau khi Lenin chết thì ông trở thành đối thủ của Stalin và đã bị Stalin trục xuất rồi cho người ám sát. Khi Nguyễn Ái Quốc chủ trương tiêu diệt (về chính trị?) những người thuộc nhóm này, rõ ràng ông ta đã lệ thuộc hoàn toàn vào chính sách đàn áp dã man của Stalin.

Về đảng cộng sản VN, Trần Dân Tiên chỉ nói phớt qua và không cho biết ông Hồ nắm chức vụ gì quan trọng trong đó. Nhưng về mặt trận Việt Minh (6) thì được TDT nói đến nhiều hơn và còn xác định ông Hồ là lãnh tụ Việt Minh (tr.103)

Chủ trương của Việt Minh được TDT ghi rõ:

“Nhân Dân VN hãy đứng về phía Đồng Minh! Đánh đuổi Nhật-Pháp, tiêu trừ Việt gian! Đấu tranh cho độc lập của tổ quốc! Người VN chúng ta hãy đoàn kết lại”

Vì thấy rõ triển vọng chiến thắng của Đồng Minh nên ông Hồ đã đứng hẳn về phe Đồng Minh, lúc ấy có cả Liên Xô. Ông cũng cố lấy lòng Mỹ bằng cách đích thân đi bộ sang Trung Quốc để trao cho nhà chức trách quân sự Mỹ tại đây một phi công Mỹ tên Shaw mà du kích quân (hay đồng bào?) cứu được (hay bắt được?).

Lời hô hào của ông được nhân dân hưởng ứng vì những lý do:

- Thứ nhất, ai cũng thấy rõ chủ trương đúng về phía Đồng Minh là thương sách.
- Thứ hai, người Việt còn đang thù Nhật và muốn thoát ách đô hộ của thực dân Pháp.
- Thứ ba, cái tên Việt Minh, viết tắt của *Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội* bắt nguồn từ một tổ chức của những người yêu nước đang lánh nạn, hoạt động ở Hoa Nam, đứng đầu là nhà cách mạng quốc gia Hồ Học Lãm. Uy tín của ông này lúc ấy rất lớn trong cộng đồng người Việt ở đây, nên có người đã nói, trong khi vận động còn có luận điệu mập mờ gợi ý rằng cái tên *Hồ Chí Minh là bí danh của ông Hồ Học Lãm*. Nếu đúng như lời nói trên thì ông Hồ không những mượn tên tổ chức Việt Minh mà còn mạo cả tên của Hồ Học Lãm. Về việc ông Hồ lợi dụng uy danh của Hồ Học Lãm, Hoàng Văn Hoan một cán bộ cao cấp trong bộ chính trị đảng cộng sản Việt Nam, bị nhóm Lê Duẩn ngược đãi bỏ trốn sang Trung Quốc nhân một dịp đi công cán, đã viết rõ như sau trong cuốn hồi ký *Giọt Nước Trong Biển Cả* (Tập I, tr.133):

“Vào khoảng tháng 10 năm 1940, khi chúng tôi đến Quế Lâm thì Bác đã ở đó. Ông Hồ Học Lãm cũng đã được xếp đặt đến chữa bệnh ở bệnh viện Quế Lâm rồi. Chúng tôi thường bí mật gặp Bác ở biện sự xứ Bát Lộ Quân để báo cáo và xin chỉ thị về hoạt động.

... Vấn đề đầu tiên là vấn đề lấy danh nghĩa gì để hoạt động? Bác chủ trương lấy danh nghĩa Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội, và mời ông Hồ Học Lãm đứng ra chủ trì để chúng ta dựa vào đó mà hoạt động. Chủ trương đó xuất phát từ chỗ Việt Minh là một tổ chức mà trước kia đã cùng với ông Hồ Học Lãm lập ra và đăng ký ở Nam Kinh; xuất phát từ chỗ ông Hồ Học Lãm không phải là cộng sản mà lại thật lòng ủng hộ chúng ta, nếu ông đứng ra làm, thì sự hoạt động của chúng ta được nhiều điều thuận lợi.

Rất đồng ý với ý kiến này, ông Hồ Học Lãm nhận đứng tên làm chủ nhiệm Việt Minh, giới thiệu chúng tôi đi gặp...

(toàn những người của Trung Hoa Quốc Dân Đảng, chống cộng sản ..., nhất là Lý Tế Tâm và Dương Kế Vinh -MV).

Trước đó (từ tr. 88 đến 105), Hoàng Văn Hoan đã nói kỹ về ông Hồ Học Lãm là người cùng làng với Hoan, thuộc dòng cách mạng yêu nước có tiếng (tr. 88), lúc này đang giữ trọng trách trong quân đội Trung Hoa Quốc Dân Đảng, được các cấp chỉ huy THQDD tin dùng. Hoan cũng nói chính ông Hồ Học Lãm đã lập nên *Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội*, đích thân lãnh đạo tổ chức này cùng với ông Nguyễn Hải Thần và một số người thuộc nhóm Hoàng Văn Hoan làm phụ tá. Hoan nói chính ông Hồ Học Lãm bảo “*gọi tắt là Việt Minh*” (tr. 103). Rồi cũng chính ông Hồ Học Lãm xuất tiền túi ra lập tờ báo bằng chữ Trung Quốc lấy tên là *Việt Thanh* (tr.105).

Trang 107, Hoàng Văn Hoan viết:

“Ông (Hồ Học Lãm) không phải cộng sản. Ông là người Nho học, nhưng đã thực hành mặt tích cực của một số giáo điều của đạo Nho... và ông đã giúp Đảng ta và một số đồng chí của ta rất nhiều.

Ông không phải là cộng sản. Điều này Quốc Dân Đảng Trung Quốc biết rõ trăm phần trăm. Ông đứng ra lập Việt Minh trong lúc này đối với chúng ta mà nói là một sự che chở rất có hiệu lực.”

Những trang sách của Hoàng Văn Hoan đã cho thấy rõ cả thủ đoạn lẫn dã tâm và hướng nhắm đích thực của Hồ Chí Minh cùng đồng đảng của ông.

Hồ Chí Minh đã lợi dụng nhiệt tâm, thiện chí của các nhà cách mạng quốc gia, vay mượn và thậm chí mạo danh những người này để tổ chức, củng cố thế lực. Song song với thủ đoạn đó là thủ đoạn mượn danh nghĩa hoặc núp sau các tổ chức quốc gia để lôi kéo quần chúng, mở rộng ảnh hưởng trong khi bí mật chuẩn bị thời cơ tiêu diệt các tổ chức này.

Chúng có cụ thể nhất là đi dân từ sự nhờ vả dựa dẫm danh nghĩa tổ chức Việt Minh của Hồ Học Lãm tới chỗ cướp luôn tổ chức này và trong *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch*, dưới bút hiệu Trần Dân Tiên, Hồ Chí Minh đã trắng trợn viết rằng chính mình là lãnh tụ Việt Minh.

Hồ Chí Minh đã lập lờ đánh lộn con đen, bằng cách thêm hai chữ “mặt trận” ở trước danh xưng Việt Minh, để khi cần có thể bào chữa rằng không hề ăn cắp danh xưng Việt Minh xuất phát từ cái tên *Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội* của nhóm ông Hồ Học Lãm. Nhưng, như Hoàng Văn Hoan đã ghi nhận, *chính nhờ cái tên Việt Minh và uy danh nhà Nho yêu nước Hồ Học Lãm mà sự hoạt động của chúng ta* (tức những người cộng sản) *được nhiều điều thuận lợi*. Cụ thể là từ người dân quê chất phác tới giới trí thức thành thị cũng đều sẵn sàng đứng vào hàng ngũ Việt Minh, ít nhất là trong những năm đầu kháng chiến, với niềm tin đây là một tổ chức yêu nước đấu tranh cho quyền lợi và nguyện vọng chính đáng của dân tộc.

Ngoài sự khai thác về danh xưng đó, ông Hồ còn cố gắng tạo cho mặt trận Việt Minh bộ mặt của một cao trào cách mạng quốc gia đượm màu sắc dân tộc bằng cách đưa vào mặt trận những nhà trí thức trẻ chưa có kinh nghiệm chính trị thuộc hai đảng Dân Chủ, Xã Hội và một số tên tuổi khác không phải cộng sản nhưng có cảm tình với đảng này do không am hiểu mục đích cùng mánh lới, âm mưu của nó. Chính những thành phần này đã trở thành tấm bình phong “phi cộng sản” giúp ông ta lôi kéo sự ủng hộ của quần chúng.

Tóm lại, Hồ Chí Minh đã tích cực lợi dụng chiêu bài đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như lòng yêu nước và nhiệt tình cách mạng của những người quốc gia làm lợi khí tuyên truyền cho phe cánh của riêng mình, rồi cuối cùng, khi đủ lông dài cánh thì tiêu diệt mọi phần tử, mọi tổ chức quốc gia để nắm độc quyền khai thác nhân lực, tài lực đất nước vào việc thực hiện mục tiêu đấu tranh giai cấp. Cho nên, để bảo đảm hiệu quả của thủ đoạn vận dụng chiêu bài này, ông Hồ bắt buộc phải lướt qua nhiều khoảng thời gian với lý do *bí mật, bị mất tích, mất đầu mối* (!) ... trong cái tác phẩm do chính ông viết ra với mục đích giấu nhem lai lịch thực của mình.

Về khoảng thời gian ông Hồ mất tích khá lâu (từ 1933 đến 1938) trong sách của TDT, có người cho là do ông bị thất sủng và bị gọi về Liên xô để chỉnh huấn. Cũng có người cho rằng ông bị nghi ngờ làm gián điệp cho Anh nên bị LX trừng phạt. Nhưng có một điều ai cũng thấy là trong thời gian 4 năm này, ông Hồ đã được học tập kỹ và tiến bộ rất nhiều về các phương diện tuyên truyền và tình báo chiến tranh gián điệp, đến nỗi chính Võ Nguyên Giáp mà phần lớn các sử gia quốc tế đều công nhận là người làm nên những chiến thắng của cộng sản ở Việt Nam cũng phải công nhận “*Hồ chủ tịch là nhà chiến lược thiên tài*”, như nhan đề cuốn sách mà Giáp viết năm 1975.

Trong cuốn sách của TDT, có tới 5 lần tác giả nói đến việc *Nguyễn Ái Quốc đột nhiên mất tích và tác giả mất mối, mất đường dây* (!). Đó chính là những thời điểm HCM thực hiện các công việc mà nếu tiết lộ thì sẽ phá nát cái vỏ bọc giải phóng dân tộc, yêu nước thương dân để lòi ra cái ruột đỏ cán bộ quốc tế CS.

Cách tránh né này cho thấy ông Hồ ý thức rất rõ rằng con đường ông theo đuổi không hề đặt đất nước và dân tộc vào mục tiêu phụng sự mà ngược lại, đất nước và dân tộc chỉ là phương tiện cho từng giai đoạn đấu tranh của ông cùng phe cánh mà thôi. Vì thế, ông phải vùi lấp con người thực của mình, đích thân tự “thủ tiêu” bằng cách tô vẽ mình thành một hình ảnh khác để lường gạt quần chúng và dư luận. Kể từ mùa Xuân năm 1948, ông đã thành công với thủ đoạn này qua việc soạn thảo tác phẩm *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch* dưới bút hiệu Trần Dân Tiên. Ông đã xoá nhoà hẳn được hình ảnh con người thực Hồ Chí Minh để xuất hiện với *chiếc mặt nạ yêu nước, thương dân, một lòng vì xứ sở, vì đồng bào*. Suốt nhiều năm tháng, ông đã lường gạt dư luận trong và ngoài nước,

lôi cuốn không ít người nhẹ dạ tin theo những gì mà “tác giả Trần Dân Tiên” tô vẽ cho ông. Nói một cách khác, từ mùa Xuân 1948, Trần Dân Tiên đã thủ tiêu hình ảnh *Hồ Chí Minh thực cúc tận tụy theo đuổi lý tưởng Cộng Sản* để dựng lên trước quần chúng một *Hồ Chí Minh giả luôn nặng lòng với quê hương và dân tộc*. Khả năng tô vẽ tuyệt vời của “tác giả Trần Dân Tiên” đã giúp ông Hồ trở thành nhân vật huyền thoại và sống trong huyền thoại. Rõ ràng Trần Dân Tiên đã thi hành vô cùng hoàn hảo cái kế sách “*tự thủ tiêu của Hồ chủ tịch*”.

Tuy nhiên, thời gian luôn chứa đựng những điều bất ngờ khó lường đoán ngay cả với kẻ quỷ quyệt nhất luôn quay cuồng giữa trăm ngàn mưu sâu kế hiểm. Ông Hồ có thể đã nhiều lần tự hào về việc “*tác giả Trần Dân Tiên*” hoàn thành tốt đẹp cái kế sách thủ tiêu ông vào mùa Xuân 1948 để giúp ông được sống giữa hào quang của vùng trời huyền thoại. Nhưng, ông không thể ngờ rằng chính “*tác giả Trần Dân Tiên*” lại là người thực sự xô ông xuống vực thẳm tối tăm của sự nhòm nhòm. Vì, con người thực của ông mà Trần Dân Tiên cố bôi xóa lại hiện ra rõ rệt hơn bao giờ hết *qua các cách thức bôi xóa tinh vi khôn khéo*, sau khi người ta có dịp đối chiếu những gì Trần Dân Tiên đã viết với hành vi, ngôn ngữ của Hồ Chí Minh được ghi trong sử “chính thống” cộng sản, nhất là qua những tác phẩm xung tưng lãnh tụ do các đàn em thân cận của ông viết. Việc đối chiếu đã làm nổi bật trước mắt người đọc một Hồ Chí Minh với khuôn mặt thực xảo trá và những mưu đồ đen tối, tàn nhẫn, trái ngược hoàn toàn với các đức tính tốt đẹp mà Trần Dân Tiên cố gán cho ông ta. Sự việc bất ngờ này khiến người ta chỉ có thể kết luận rằng Trần Dân Tiên đã giết Hồ Chí Minh. Năm 1948, Trần Dân Tiên đã thủ tiêu Hồ Chí Minh theo mong ước của ông ta. Và ngay từ đó, với tác phẩm *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch*, Trần Dân Tiên cũng thực sự giết luôn Hồ Chí Minh hay rõ hơn là đốt cháy luôn thần tượng của chính mình.

Tóm lại, Trần Dân Tiên đã thủ tiêu con người thực Hồ Chí Minh để tạo một canh bạc bịp lịch sử và cũng chính Trần Dân Tiên lại thọc mũi dao xé toang tấm vỏ bọc của nhân vật huyền thoại Hồ Chí Minh để xô tung trước ánh sáng mọi thủ đoạn cùng dã tâm vẫn được che giấu, chính thức kết liễu nhân vật huyền thoại này. Hồ Chí Minh không chỉ bị giết một lần mà đã bị giết ít nhất hai lần và cả hai lần, thủ phạm đều là Trần Dân Tiên tức Hồ Chí Minh!

Chúng ta hãy điểm thêm một số đoạn viết của Trần Dân Tiên có thể coi như những mũi dao thực sự giết chết nhân vật huyền thoại họ Hồ, khi đối chiếu với những tài liệu khác cũng như khi biết rõ đó là những lời của một người tự viết về mình.

Dưới bút hiệu Trần Dân Tiên, ông Hồ đã viết những lời tự tâng bốc “*bác Hồ là con người khiêm tốn dường ấy*” và đã “nhận xét” rằng “*bác Hồ không có thì giờ để nói về mình, vì việc nước trăm công nghìn việc, quá bề bộn.*” Vậy mà chính

bác lại có nhiều ngày tháng nắn nót viết hẳn một cuốn sách để tự thân thánh hóa chính mình! Sau đây là những lời tro trên đó:

- Trang 06:

“Sau khi tôi nói xong, Người (chú ý chữ Người viết hoa) cười và đáp:

- Tiểu sử. Đây là một ý kiến hay. Nhưng hiện nay còn nhiều việc cần thiết hơn. Rất nhiều đồng bào đang đói khổ. Sau 80 năm nô lệ, nước ta bị tàn phá, bây giờ chúng ta phải xây dựng lại. Chúng ta nên làm những công việc hết sức cần kíp đi đã! Còn tiểu sử của tôi ... thong thả sẽ nói đến sau!

.....

“Một người như Hồ Chủ tịch của chúng ta, với đức khiêm tốn nhường ấy và đương lúc bề bộn bao nhiêu công việc, làm sao có thể kể lại cho tôi nghe bình sinh của Người được? ” (7)

Ngày nay, khi mà đảng đã chính thức xác nhận tác phẩm vô tiền khoáng hậu này là của chính lãnh tụ đảng viết ra thì không ai còn ngờ vực về mức độ dối trá tro trên của kẻ cầm bút viết nên những dòng chữ kia. Mức độ dối trá còn hiện ra lộ liễu ngay từ những chi tiết nhỏ mà *kẻ cầm bút* muốn tạo ra để tô vẽ thêm cho mình các đức tính đặc biệt.

Hãy đọc một chi tiết ngay trang đầu:

“Ngày thứ hai, tôi viết thư xin phép được gặp Hồ Chủ tịch. Ngay chiều hôm ấy (xin nhớ *Ngay chiều hôm ấy*), tôi rất sung sướng nhận được thư trả lời của HCT viết như thế này: Ngày mai 7 giờ 30 mời chú đến”, ký tên HCM.

Rõ ràng chỉ có ông ta viết cho ông ta và tự trả lời mới nhanh như thế, chứ bưu điện Mỹ cũng phải một ngày là sớm nhất. Những chi tiết tương tự không hiếm trong cuốn sách, nhưng lạ lùng là mấy chục năm qua dường như không mấy ai lưu ý. Thật khó giải thích về tình trạng lơ là hoặc chậm hiểu này của mọi người, kể cả với những nhà đại trí thức Việt Nam. Chỉ có một điều nhìn thấy ngay là chính sự trạng kia đã khiến toàn thể dân tộc bị lợi dụng đau đớn để phải lâm vào cảnh khổ não hiện nay.

Tôi xin kết luận bài này bằng một câu của cựu hoàng Bảo Đại nói với sử gia Trần Trọng Kim ở Hương Cảng năm 1948: “*Chúng mình già trẻ đều mắc lừa bọn du côn*” (8)

Và, mong rằng lớp hậu duệ của Lê Thần và Nguyễn Vĩnh Thụy cũng như các đồng chí trẻ của Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam và Vũ Hồng Khanh sẽ không bị lừa như cha chú và các bậc tiền bối của mình.

Nguồn: Trích chương 12, “*Ai Giết Hồ Chí Minh*”, Minh Võ, Tâm Sự Nước Non do Tủ Sách Tiếng Quê Hương xb năm 2002

(1) Nguyễn Minh Cần, nguyên Thành Ủy Viên, Phó Chủ Tịch UBND Thành Phố Hà Nội, sau khi bị nạn tại Liên Xô đã viết nhiều bài báo về các hành vi chuyên chế, xảo trá của Hồ Chí Minh và đảng CSVN trong số có 1 bài trên Nguyệt san Thế Kỷ 21, xuất bản tại California, số 96, tháng 4.1997 cho biết: Khoảng cuối thập niên 50, đầu thập niên 60, khi ông Hồ ngã ý nhờ Đào Chú, Phó Thủ Tướng Trung Quốc giới thiệu cho ông một cô gái Quảng Đông làm vợ, đảng Lao Động VN đã có ý định đưa cô Nguyễn Thị Phương Mai, tỉnh ủy viên Thanh Hóa về Hà Nội làm vợ Hồ Chí Minh. Việc không thành vì cô Phương Mai đòi công khai hóa việc kết hôn trong khi Đảng và ông Hồ muốn giữ nguyên hình tượng Bác đã hy sinh trọn đời để có thể dành hết thời gian, sức lực cho việc phục vụ đất nước và nhân dân. Xin xem tài liệu trích dẫn thêm ở cuối bài.

Hồ Chí Minh muốn lấy vợ nữa

Nguồn: *Ai Giết Hồ Chí Minh*, Minh Võ

(2) Vào năm 1990, tổ chức UNESCO đã muốn vinh danh Hồ Chí Minh với tư cách này, nhưng không làm được vì nhiều nhà trí thức Pháp (trong đó có Michel Tauriac, Olivier Todd, Jean-Francois Revel...) nêu ra nhiều bằng chứng để phản bác đề nghị nòng nôi trên khiến cuối cùng tổ chức này phải thay đổi ý định.

(3) Lần tái bản 1986 ghi là được viết xong vào mùa xuân 1948.

(4) Trường Chinh có 2 cuốn: Chủ tịch HCM, sự nghiệp vĩ đại, gương sáng đời đời, Sự Thật, 1980 - Chủ tịch HCM vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp cách mạng của chúng ta, Sự Thật, 1985.

+ Phạm Văn Đồng có 4 cuốn: Hồ chủ tịch, tinh hoa của dân tộc, lương tâm của thời đại, Sự Thật 1976- HCM, một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp, Sự Thật 1990- HCM, quá khứ, hiện tại và tương lai, Sự Thật 1991 - HCM và con người VN trên con đường dân giàu, nớc mạnh, Chính Trị Quốc Gia, 1993.

+ Võ Nguyên Giáp có 5 cuốn: Hồ chủ tịch, nhà chiến lược thiên tài, Sự Thật, 1975- Bác Hồ về Tân Trào, Tuyên Quang, 1970- Thế giới còn đổi thay, nhưng tư tưởng HCM sống mãi, TP.HCM, 1991- Tư tưởng HCM, quá trình hình thành và phát triển, Sự Thật, 1993- Tư tưởng HCM và con đường cách mạng VN, Hà

Nội, NXB Chính Trị Quốc Gia, 1997.

+ Văn Tiến Dũng có Đi theo con đường của bác, CTQG 1993,

+ Hồng Hà có các cuốn: Đời niên thiếu của Hồ chủ tịch - Bác Hồ trên đất nước Lênin v.v...

(5) Thực ra đảng của ông này chống Pháp và chống VM vì chẳng những VM là cộng sản mà còn vì VM do HCM cầm đầu lại đi ký hiệp định sơ bộ 06/03/1946 dành cho Pháp quá nhiều quyền lợi, phản lại quyền lợi quốc gia.

(6) Tổ chức ngoại vi của đảng cộng sản, phát xuất từ tổ chức yêu nước của ông Hồ Học Lãm với danh xưng Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội, và chính ông Hồ Học Lãm đã gọi tắt là Việt Minh.

(7) Tài đóng kịch để khoe đức khiêm tốn và sự quên mình của Hồ Chí Minh còn được lập lại ngay lúc mà ông đối diện với tử thần. Trong Hoa Xuyên Tuyết, Bùi Tín cho biết Hồ Chí Minh bắt đầu viết di chúc từ tháng 5/65 và tới tháng 5/69, ông viết cả thảy 4 bản. Những bản di chúc này đều được in trong cuốn Toàn Văn Di Chúc của Hồ Chủ Tịch, Nxb Thanh Niên, TPHCM 2000. Điểm chính được Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý là cố tỏ ra khiêm nhường bằng đề nghị hỏa táng thân xác mình, không dựng tượng đồng, bia đá... Thế nhưng, trong cả 4 bản di chúc đều có những đoạn lập lại ý muốn sắp xếp cho việc biên nơi đặt thân xác mình thành những trung tâm để sau này toàn dân tới chiêm ngưỡng.

Bản di chúc tháng 5/1965, viết: “Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chử là “hỏa táng”...Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam Đảo và Ba Vì như hình có nhiều đồi tốt. Trên mộ nên xây một cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi...”

Bản di chúc tháng 5/1968, sửa lại: “...Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam. Đồng bào mỗi miền nên chọn một quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên má không nên có bia đá, tượng đồng mà nên xây một ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi...”

Thật khó thấy một người khiêm nhường, luôn quên mình lại sắp xếp trước cho cả nước chọn nơi chôn cất mình, thậm chí chỉ rõ cả nơi đó là những danh thắng nổi tiếng của đất nước và còn sắp xếp cả việc kéo mọi người tới chiêm ngưỡng mộ phần mình nữa.

(8) Xin xem “*Một Con Gió Bụi*” của Lê Thần Trần Trọng Kim, đoạn cuối.

Minh Võ

